

NGHỊ QUYẾT  
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Tờ trình số 4169/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Báo cáo số 466/BC-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành những nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 tại Báo cáo số 466/BC-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.**

**Điều 2. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

1. Mục tiêu

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân; thực hiện hiệu quả các giải pháp phục hồi kinh tế, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, đề án trọng điểm của tỉnh. Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp. Phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân. Quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó hiệu quả biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận xã hội.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu kinh tế

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (*GRDP - theo giá so sánh 2010*) tăng 6,5% trở lên.
- GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 3.500 USD.
- Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên 01 ha đất trồng trọt đạt 105 triệu đồng.
- Cơ cấu ngành kinh tế trong GRDP (*giá hiện hành*):  
  - + Nông - lâm - thủy sản: 20-21%
  - + Công nghiệp - Xây dựng: 44-45%
  - + Dịch vụ (*chưa tính thuế sản phẩm*): 29-30%
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 10.020 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn bằng 36% GRDP.
- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 12% trở lên.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ tăng 8% trở lên.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 8% trở lên.

b) Chỉ tiêu về xã hội

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm 0,5 - 0,7%.
- Tỷ lệ thất nghiệp:  
  - + Khu vực thành thị: 1,32%
  - + Khu vực nông thôn: 1,89%
- Số lao động có việc làm tăng thêm 16.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo và dạy nghề đạt 72%.
- Đạt 8,1 bác sĩ/vạn dân và 27 giường bệnh/vạn dân.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (*thể thấp còi*) còn dưới 20%.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới là 85,9% (*tương đương 61 xã*), trong đó tăng thêm 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Chỉ tiêu về môi trường

- Duy trì tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó số hộ sử dụng nước sạch tăng 2% so với năm 2021.
- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng (*đã loại trừ cây cao su*) đạt 16,3%.
- Duy trì tỷ lệ chất thải rắn nguy hại của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng cấp số đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%.

### **Điều 3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu**

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược tổng thể ứng phó hiệu quả với dịch Covid-19. Tiếp tục mở rộng độ bao phủ, tăng tốc chiến dịch tiêm vắc xin cho người dân. Tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế phù hợp, khả thi. Kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân phục hồi sản xuất kinh doanh.

2. Hoàn thành Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, đề án, dự án trọng điểm của tỉnh; chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực, làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, đáp ứng tiến độ đầu tư của các dự án. Hoàn chỉnh thủ tục đầu tư và mời gọi, triển khai các dự án: Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài; Khu đô thị phụ cận Khu Du lịch Quốc gia Núi Bà Đen phía Nam đường ĐT790; Khu đô thị phục vụ Khu Du lịch quốc gia Núi Bà Đen; Khu tham quan chuyên đề, lưu trú, nghỉ dưỡng, thương mại, dịch vụ trên đỉnh núi Bà Đen; Khu đô thị thành phố Tây Ninh bao gồm khu thể dục thể thao, sân golf và các dịch vụ phụ trợ kết hợp lưu trú thuộc Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen. Tập trung thực hiện sớm hoàn thành các dự án: Khu thương mại - dịch vụ ven chân núi phía Nam (thuộc Phân khu 1 Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen); Điện Mặt Trời Dầu Tiếng 5 (5.1; 5.2); Trung tâm Logistics, cảng cạn và cảng tổng hợp Tây Ninh; Cảng cạn Mộc Bài. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025: nâng cấp, mở rộng Đường ĐT.782-ĐT.784 (đoạn từ tuyến tránh QL.22 đến ngã tư Tân Bình); Đường Đất Sét-Bến Củi; Cầu An Hòa; Nâng cấp, mở rộng ĐT.793-ĐT.792 (đoạn từ ngã tư Tân Bình đến cửa khẩu Chàng Riệc); Đẩy nhanh tiến độ các dự án: Đường ĐT.794 đoạn từ ngã ba Kà Tum đến cầu Sài Gòn (giai đoạn 2); nâng cấp, mở rộng ĐT.795; Đường liên tuyến kết nối vùng N8-787B-789; đề xuất chủ trương đầu tư cao tốc Gò Dầu - Xa Mát (giai đoạn 1). Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch mới các Khu công nghiệp trên địa bàn, triển khai Khu công nghiệp Hiệp Thạnh. Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và khu kinh tế cửa khẩu Xa Mát. Tạo đột phá trong thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân để đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt các dự án hạ tầng xã hội phục vụ cộng đồng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục. Thực hiện Chương trình phát triển đô thị và Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến 2030; tiếp tục thực hiện mô hình điểm Thành phố Tây Ninh xây dựng đô thị văn minh.

3. Kịp thời cụ thể hóa, triển khai chính sách, pháp luật thuộc thẩm quyền địa phương; tập trung tháo gỡ các “điểm nghẽn” về quy hoạch, đất đai, đầu tư...; cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ gắn với cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương; vận dụng linh hoạt áp dụng đầy đủ, kịp thời các chính sách pháp luật hiện hành liên quan đến ưu đãi về đất đai, ưu đãi về đầu tư tốt nhất, thuận lợi nhất để đẩy mạnh thu hút nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển; đồng thời sớm nghiên cứu ban hành cơ chế thu hút, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh; đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư.

Triển khai có hiệu quả Đề án cải thiện, nâng cao các chỉ số PCI, ICT, SIPAS, PAPI, PAR Index giai đoạn 2020-2025. Thúc đẩy chuyển đổi số trên cả 3 trụ cột: Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số.

4. Tăng cường quản lý, kiểm soát, sử dụng hiệu quả đất đai. Khẩn trương xây dựng, đưa vào khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, có phương án khai thác hiệu quả quỹ đất dọc hành lang các tuyến giao thông trọng yếu phục vụ quá trình phát triển công nghiệp, đô thị, dịch vụ. Nâng cao năng lực giám sát về tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

5. Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ, thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, mở rộng kênh tiêu thụ sản phẩm địa phương; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch xúc tiến đầu tư - thương mại - du lịch giai đoạn 2021-2025; chương trình phát triển doanh nghiệp tỉnh và các chính sách hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2035. Tích cực triển khai chương trình liên kết du lịch khu vực Đông Nam bộ, hỗ trợ khôi phục hoạt động dịch vụ - du lịch trong điều kiện mới.

6. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xúc tiến, triển khai Đề án vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại quy mô lớn, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, gắn với kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, đảm bảo chất lượng nông sản, gắn sản xuất với thị trường; tăng hiệu quả triển khai các chính sách, chương trình khuyến nông. Tăng cường thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp theo chuỗi giá trị; hoàn thành sắp xếp các công ty nông nghiệp, tạo quỹ đất để phát triển sản xuất. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao mức sống người dân; củng cố, xây dựng theo tiêu chí nâng cao đối với các xã nông thôn mới đã công nhận; phấn đấu đến cuối năm 2022, thị xã Trảng Bàng hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và huyện Gò Dầu đạt huyện nông thôn mới.

7. Gắn kết hài hoà, hợp lý giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; thực hiện tốt các chính sách người có công, bảo trợ xã hội, an sinh xã hội. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ người lao động và các giải pháp phục hồi, ổn định thị trường lao động; tích cực triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, nâng cao hiệu quả chương trình xây dựng đời sống văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa địa phương.

8. Tập trung củng cố, nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, đảm bảo khả năng, năng lực đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh dự báo có thể kéo dài; ban hành Đề án giai đoạn 2 củng cố, phát triển nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập, chính sách tiếp tục khuyến khích phát triển nhân lực y tế của tỉnh; phấn đấu Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

9. Chủ động, linh hoạt triển khai kế hoạch giảng dạy năm học 2021-2022 phù hợp tình hình dịch Covid-19, đưa hoạt động giáo dục dần trở lại trạng thái bình thường mới. Triển khai quyết liệt các giải pháp đảm bảo chất lượng giáo dục - đào tạo, nhất là các lớp cuối cấp; đẩy mạnh kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án giáo dục chất lượng cao, phục vụ cộng đồng, khẩn trương triển khai chủ trương mời gọi đầu tư cơ sở giáo dục đại học tại tỉnh; khắc phục hiệu quả tình trạng thiếu giáo viên mầm non.

10. Ban hành, triển khai các đề án về phát triển nguồn nhân lực của tỉnh<sup>1</sup>; hướng dẫn doanh nghiệp tham gia Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Phát huy tốt vai trò của khoa học - công nghệ trong sản xuất và đời sống xã hội<sup>2</sup>.

11. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đè cao trách nhiệm người đứng đầu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp và tạo nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số trong thời gian tới.

12. Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Theo dõi, nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời, linh hoạt mọi tình huống; bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phòng, chống cháy, nổ; chú trọng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố môi trường. Thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại, thực hiện hiệu quả các nội dung hợp tác và phát triển với các tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia.

13. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tổ chức để các tầng lớp tham gia thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là các chủ trương, định hướng trọng tâm của tỉnh, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đề ra.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

<sup>1</sup> Đề án phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao, giai đoạn 2021-2025; Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2021-2025.

<sup>2</sup> Nghị quyết phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của tỉnh và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 2 thông qua và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 12 năm 2021./.

*Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thành Tâm*